

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY
ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN- TÂY BẮC

❖ **Tổ chức bán cổ phần:**

Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: 52 Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 84 4 3843 2530 Fax: 84 4 3843 1246

Website: www.viwaseen.com.vn

❖ **Tổ chức tư vấn:**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội

Địa chỉ: Số 1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84 4 39366321 Fax: 84 4 39366318

Website: www.ssi.com.vn

Bản công bố thông tin này được Tổ chức tư vấn soạn thảo dựa trên các tài liệu và thông tin do Tổng Công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP cung cấp. Bản công bố thông tin này chỉ mang giá trị tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

**CHÀO BÁN CỔ PHẦN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY
ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP (VIWASEEN)**

Tên Công ty có cổ phần được chào bán : Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc
(Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5500290578 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 10/08/2007 thay đổi lần thứ 2 ngày 27/09/2010)

Vốn điều lệ theo giấy CNĐKDN : 150.000.000.000 đồng

Vốn thực góp : Căn cứ Báo cáo tài chính CTCP Thủy điện Viwaseen Tây Bắc, Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến ngày 31/12/2014 là 147.689.500.000 đồng

Tổng số cổ phần đã phát hành : 14.768.950 cổ phần

Thông tin về cổ phần chào bán

Tên cổ phần : cổ phần Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc

Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần

Tổng số lượng chào bán : 4.200.000 cổ phần theo 01 lô duy nhất

Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá : 42.000.000.000 đồng
(*Bằng chữ: Bốn mươi hai tỷ đồng*)

Giá khởi điểm cho lô cổ phần được chào bán : 42.840.000.000 đồng



MỤC LỤC

I. NHÂN TỐ RỦI RO	7
1. Rủi ro kinh tế.....	7
2. Rủi ro về luật pháp	7
3. Rủi ro đặc thù	7
4. Rủi ro lãi suất	8
5. Rủi ro chênh lệch tỷ giá.....	8
6. Rủi ro khác	8
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	10
III. CÁC TỔ CHỨC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHÀO BÁN.....	11
1. Tổ chức có cổ phần được chào bán:.....	11
2. Tổ chức thực hiện chào bán/ Tổ chức sở hữu cổ phần được chào bán:	11
3. Tổ chức Kiểm toán Báo cáo tài chính:.....	11
4. Tổ chức tư vấn:.....	11
5. Tổ chức thẩm định giá:.....	11
IV. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN	12
1. Giới thiệu chung.....	12
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	12
3. Ngành nghề kinh doanh.....	13
4. Cơ cấu tổ chức.....	15
5. Tình hình tài sản.....	16
6. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen Tây Bắc 3 năm gần nhất (2012 – 2014).....	16
6.1. Lĩnh vực kinh doanh và năng lực sản xuất.....	16
6.2. Phân tích doanh thu	21
6.3. Chi phí sản xuất kinh doanh	22
6.4. Trình độ công nghệ.....	23
6.5. Tình hình nghiên cứu, phát triển	23
7. Tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc trong 2 năm gần nhất (2013 – 2014)	24
7.1. Tình hình công nợ của công ty tại ngày 31/12/2014	25
7.2. Chỉ số tài chính của Công ty năm 2013 – 2014.....	27
8. Đánh giá chung về Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc.....	28
8.1. Hoạt động kinh doanh	28



8.2. Triển vọng phát triển ngành	28
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN.....	30
1. Căn cứ pháp lý.....	30
2. Mục đích của việc chào bán cổ phần:	30
3. Thông tin liên quan về việc chào bán cổ phần	30
4. Thời gian và địa điểm đăng ký đấu giá và tổ chức bán đấu giá cổ phần:	31



DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Danh sách cổ đông sáng lập CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc và tỷ lệ sở hữu tại thời điểm thành lập	13
Bảng 2: Ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy điện	14
Bảng 3: Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc	16
Bảng 6: Danh mục tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014	16
Bảng 5: So sánh giá điện áp dụng biểu chi phí tránh được qua các năm	20
Bảng 6: Doanh thu của Công ty trong 3 năm gần nhất	21
Bảng 7: Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố trong 3 năm gần nhất.....	22
Bảng 8: Chi phí tài chính trong 3 năm gần nhất.....	23
Bảng 10: Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
Bảng 10: Các khoản phải thu tại ngày 31/12/2014	25
Bảng 11: Các khoản phải trả tại ngày 31/12/2014	26
Bảng 12: Dư nợ vay tại ngày 31/12/2014.....	26
Bảng 12: Chỉ số tài chính Công ty 2013 - 2014	27



DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1: Cơ cấu tổ chức Công ty tại thời điểm 31/12/2014	15
Hình 2: Sơ đồ cụm công trình Nhà máy	17
Hình 3: Đập ngăn nước số 2	18
Hình 4: Khu vực cửa nhận nước.....	18
Hình 5: Đường ống dẫn nước đến tuyến năng lượng	19
Hình 6: Thiết bị tuyến năng lượng	19

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



DANH MỤC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

CTCP	:	Công ty cổ phần
Công ty	:	Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc
Tổng công ty hoặc VIWASEEN	:	Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP
BCTC	:	Báo cáo tài chính
Cổ phần được chuyển nhượng	:	Cổ phần Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc do Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP nắm giữ

NỘI DUNG

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

Ngành điện là một ngành có tính ổn định cao do có vai trò thiết yếu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt. Vì vậy, ngành điện ít chịu ảnh hưởng từ khủng hoảng kinh tế.

2. Rủi ro về luật pháp

Công ty có thể chịu nhiều rủi ro do hệ thống pháp luật chưa chặt chẽ và còn nhiều quy định chồng chéo. Bất kỳ điều chỉnh nào trong những quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán hay các quy định khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty đều có ảnh hưởng và tác động đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, thủy điện là ngành đặc thù chịu sự quản lý và điều tiết chặt chẽ của Nhà nước, đặc biệt là các quy định về giá. Tuy nhiên lộ trình cải cách ngành điện trong giai đoạn sắp tới sẽ đem lại nhiều tín hiệu tích cực.

3. Rủi ro đặc thù

❖ Rủi ro thời tiết

Đặc thù của ngành thủy điện chịu nhiều rủi ro từ các yếu tố thời tiết, đặc biệt là lượng mưa và nước trên các sông, suối. Trong trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm, làm giảm mực nước tích trữ tại các hồ đập thủy điện, ảnh hưởng đến sản lượng điện sản xuất. Trong trường hợp thiên tai mưa lớn, bão lũ có thể gây thiệt hại cho các công trình đập của nhà máy, gây ra sự cố không chỉ cho nhà máy mà còn các khu vực lân cận, làm tăng chi phí sửa chữa.

Thời tiết ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất của Công ty. Mặc dù không chịu quá nhiều rủi ro do thiếu nước nhưng Công ty có thể gặp rủi ro do đánh giá sai nguồn nước của các hồ thủy điện dẫn đến tình trạng mực nước xuống thấp, có thể đến cạn kiệt khi mùa khô kéo dài hoặc mực nước dâng quá nhanh vượt quá sức chịu đựng của các đập thủy điện khi lũ về gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc sửa chữa nhà máy, đền bù cho khu vực kinh tế bị ảnh hưởng trong vùng.

❖ Rủi ro độc quyền

Ngành điện cũng là một ngành độc quyền do Nhà nước quản lý thông qua Tổng công ty điện EVN và các quyết định, thông tư do Thủ tướng và Bộ công thương ban



hành, do đó không có nhiều sự cạnh tranh trong nội bộ ngành. Việc đàm phán ký kết các hợp đồng mua bán điện từ các nguồn điện mới và nhỏ công suất dưới 30 MW như Thủy điện Nậm La thường khó khăn và thiếu minh bạch. Giá điện bán chịu phụ thuộc vào quyết định của EVN nên có thể giá bán thấp hơn mong đợi và không bù đắp được chi phí đầu tư và lãi vay

Ngoài ra, việc độc quyền của EVN và Nhà nước quy định mức giá trần bán lẻ điện cũng như quy định chặt chẽ về việc tăng giá điện làm hoạt động của ngành kém năng động, khó thu hút được đầu tư, gây cản trở lớn cho việc phát triển ngành thủy điện vốn là ngành có chi phí đầu tư rất lớn.

❖ **Rủi ro thời gian xây dựng và kỹ thuật**

Do các công trình thủy điện thường là các công trình lớn, cần nguồn vốn đầu tư lớn cùng với thời gian xây dựng cơ bản dài. Đặc biệt với nhà máy sử dụng vốn vay ngân hàng với lãi suất cao như Thủy điện Nậm La thì việc chậm tiến độ, kéo dài thời gian đi vào hoạt động cũng sẽ gây khó khăn về mặt hiệu quả sử dụng vốn.

Bên cạnh đó, việc xây dựng công trình và lắp máy cũng đòi hỏi yêu cầu chính xác và an toàn cao về mặt kỹ thuật. Bởi hậu quả do xây dựng, lắp máy và vận hành không đúng kỹ thuật sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng khi xảy ra sự cố. Trước và sau quá trình thi công xây dựng, Công ty đều có giám sát, kiểm tra đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình và máy móc thiết bị nên rủi ro về kỹ thuật cũng được giảm thiểu.

4. Rủi ro lãi suất

Tỷ trọng các khoản nợ phải trả, đặc biệt là vay nợ dài hạn của Công ty chiếm đến 80% trong cơ cấu nguồn vốn mang lại những rủi ro về lãi suất. Lãi suất thay đổi ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Hiện nay lãi suất đang có xu hướng giảm, Công ty chủ động cơ cấu lại vốn vay cũ với lãi suất cao để giảm gánh nặng lãi vay. Cụ thể, Công ty đã ký hợp đồng tín dụng với Liên Việt Post Bank với lãi suất 15%/năm, đã được điều chỉnh xuống 12,5%/năm đối với VNĐ và 6,0%/năm đối với USD ngày 30/11/2013, để thay cho khoản nợ đã vay của ngân hàng Công thương và PVFC với lãi suất tới 25%. Như vậy gánh nặng lãi suất của Công ty được giảm đáng kể, hiệu quả hoạt động của Công ty dự báo sẽ cải thiện đáng kể trong tương lai gần.

5. Rủi ro chênh lệch tỷ giá

Máy móc thiết bị được nhập khẩu từ nước ngoài, với trị giá lên tới 8.669.000 USD được đầu tư bằng nguồn vốn vay 5.260.000 USD. Do đó Công ty phần nào chịu ảnh hưởng của biến động tỷ giá ngoại tệ (USD/VNĐ).

6. Rủi ro khác

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



Ngoài những rủi ro trên thì vẫn còn một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng, tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh và nguy cơ thiệt hại về người và của cho Công ty, đó là những rủi ro về hỏa hoạn, thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo.v.v..

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông Lê Khả Mạnh, chức vụ: Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP

Tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác theo đúng các tài liệu được Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc cung cấp tại thời điểm công bố thông tin.



III. CÁC TỔ CHỨC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHÀO BÁN

1. Tổ chức có cổ phần được chào bán:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN - TÂY BẮC

Địa chỉ: Số 01, đường Lò Văn Giá, tổ 2, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Số 144 đường Trường Chinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Điện thoại: 84 22385 4600

Fax: 84 22385 4112

2. Tổ chức thực hiện chào bán/ Tổ chức sở hữu cổ phần được chào bán:

Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: 52 Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 84 4 3843 2530

Fax: 84 4 3843 1246

3. Tổ chức Kiểm toán Báo cáo tài chính:

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) tại Hà Nội

Địa chỉ: 40 Giảng Võ, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 84 4 37.367.879

Fax: 84 4 37.367.869

Website: www.a-c.com.vn

4. Tổ chức tư vấn:

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội

Địa chỉ: 1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 84 4 3936 6321/ 84 4 62888885 Fax: 84 4 3936 6311

Website: www.ssi.com.vn

5. Tổ chức thẩm định giá:

Công ty TNHH Thẩm định giá Nam Việt (NVC)

Địa chỉ: Số 15/640, đường Láng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 84 4 3793 1538 Fax: 84 4 3793 1429

Website: www.namvietvaluation.vn



IV. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN ĐƯỢC CHÀO BÁN

1. Giới thiệu chung

- **Tên tiếng Việt:** CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN - TÂY BẮC
- **Tên giao dịch quốc tế:** VIWASEEN - TAYBAC HYDROELECTRIC JOINT-STOCK COMPANY
- **Tên viết tắt:** VTH JSC.,
- **Địa chỉ giao dịch:** Số 01, đường Lò Văn Giá, tổ 2, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.
- **Điện thoại:** 84 22385 4600
- **Fax:** 84 22385 4112
- **Giấy CNĐKKD:** 5500290578 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 10/08/2007 thay đổi lần thứ 2 ngày 27/09/2010
- **Mã số thuế:** 5500290578
- **Vốn điều lệ:** 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng)
- **Vốn thực góp:** Căn cứ Báo cáo tài chính CTCP Thủy điện Viwaseen Tây Bắc, Vốn đầu tư của chủ sở hữu đến ngày 31/12/2014 là 147.689.500.000 đồng (Một trăm bốn bảy tỷ sáu trăm tám mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng)
- **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/cổ phần

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc được thành lập trên cơ sở thỏa thuận liên doanh góp vốn và Biên bản cuộc họp chuẩn bị giữa Tổng công ty cấp thoát nước và môi trường Việt Nam (nay là Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP), Tổng công ty Tài chính cổ phần dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Nam Định (nay là Tổng Công ty điện lực dầu khí) và CTCP thiết bị và xây dựng Tràng An (nay là ông Nguyễn Tiến Khanh).



Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5500290578 cấp lần đầu ngày 10/08/2007, cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 14/01/2009 về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và thay đổi lần hai ngày 27/09/2010 số 5500290578 về việc thay đổi địa chỉ Công ty.

Ngày 26/12/2007, Công ty khởi công Dự án Nhà máy thủy điện Nậm La gồm 3 tổ máy, tổng công suất 27 MW.

Ngày 29/9/2011, tổ máy số 1 của dự án chính thức phát điện.

Ngày 17/7/2012, Công ty tổ chức lễ nghiệm thu tổng thể, các thủ tục bàn giao và đưa công trình vào sử dụng, chấm dứt hoàn toàn giai đoạn xây dựng cơ bản chuyển sang phát điện thương mại và có doanh thu bán điện.

Bảng 1: Danh sách cổ đông sáng lập CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc và tỷ lệ sở hữu tại thời điểm thành lập

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số vốn góp (đồng)	Số cổ phần	% sở hữu
Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước và Môi trường Việt nam	52 Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam	42.000.000.000	4.200.000	28%
Công ty Tài chính Dầu khí - Chi nhánh Nam Định	26 Lê Hồng Phong, Tp. Nam Định, Nam Định	15.000.000.000	1.500.000	10%
Công ty cổ phần thiết bị và xây dựng Tràng An	Số 72, phố Kim Ngưu, Phường Thanh Nhàn quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	15.000.000.000	1.500.000	10%
Cổ đông khác	Việt Nam	78.000.000.000	7.800.000	52%

Nguồn: Giấy CNĐKKD lần đầu ngày 10/08/2007 của Công ty

3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP 5500290578 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 10/08/2007 thay đổi lần thứ 2 ngày 27/09/2010, ngành nghề đăng ký kinh doanh hiện tại của doanh nghiệp như sau:

**Bảng 2: Ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy điện**

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác gỗ: khai thác lâm sản khác trừ gỗ;	0221; 0222
2	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp;	0240
3	Khai thác quặng sắt;	0710
4	Khai thác quặng không chứa sắt (từ quặng kim loại quý hiếm;	072
5	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu;	0722
6	Khai thác đá, cát sỏi, đất sét;	0810
7	Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;	0891
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;	0990
9	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu;	2399
10	Sản xuất các cấu kiện kim loại;	2511
11	Sản xuất máy luyện kim;	2823
12	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng;	2824
13	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu;	3290
14	Sửa chữa máy móc thiết bị;	3312
15	Khai thác, xử lý và cung cấp nước;	3600
16	Thoát nước và xử lý nước thải;	3700
17	Xây dựng nhà các loại;	4100
18	Xây dựng công trình đường bộ;	4210
19	Xây dựng công trình công ích;	4220
20	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Công trình thủy lợi)	4290
21	Lắp đặt hệ thống điện;	4321
22	Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35 kV;	-
23	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;	4329
24	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác;	4513
25	Đại lý, môi giới, đấu giá (trừ môi giới phải có chứng chỉ hành nghề);	4610

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

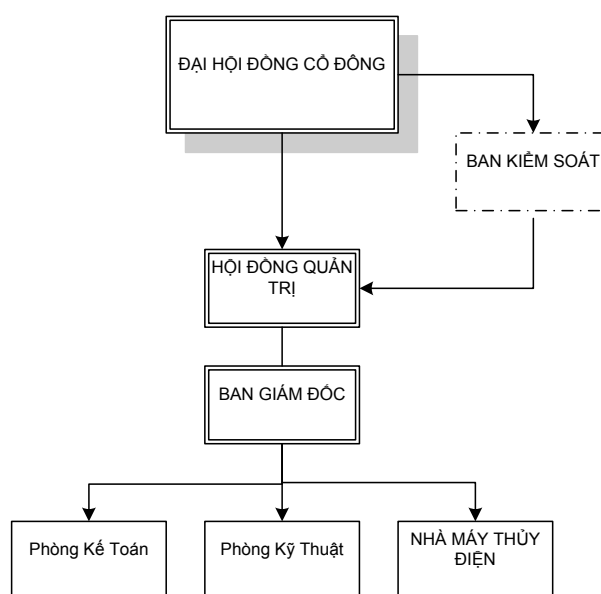
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



26	Bán buôn kim loại và quặng kim loại;	-
27	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
28	Vận tải hàng hóa đường bộ;	4933
29	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày);	5510
30	Cho thuê xe có động cơ;	7710
31	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;	7730
32	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao);	9610
33	Sản xuất và kinh doanh điện năng;	-
34	Xây dựng công trình thủy điện;	-
35	Đào tạo vận hành và chuyển giao công nghệ các nhà máy thủy điện;	-
36	Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị;	-
37	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;	2392
38	Sản xuất gạch, ngói và vật liệu xây dựng khác;	-
39	Bán buôn, bán lẻ các loại vật liệu xây dựng;	-

4. Cơ cấu tổ chức

Hình 1: Cơ cấu tổ chức Công ty tại thời điểm 31/12/2014



Nguồn: Viwaseen – Tây Bắc

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
 TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



Ban lãnh đạo của công ty gồm 11 người trong Hội đồng quản trị và Ban giám đốc:

Bảng 3: Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Thiều Quang Quyến	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Tiến Khanh	Ủy viên HĐQT
3	Ông Mai Thành Đồng	Ủy viên HĐQT
4	Ông Hoàng Trọng Nam	Ủy viên HĐQT
5	Ông Bùi Xuân Nam	Ủy viên HĐQT
6	Ông Phùng Quang An	Ủy viên HĐQT
7	Ông Vũ Thành Công	Ủy viên HĐQT
8	Ông Phạm Ngọc Hùng	Thư ký
9	Ông Nguyễn Tiến Khanh	Tổng Giám đốc
10	Ông Nguyễn Ngọc Hạnh	Kế toán trưởng

Nguồn: Viwaseen Tây Bắc

5. Tình hình tài sản

Bảng 4: Danh mục tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	452.035.107.109	67.805.266.068	384.229.841.041
Máy móc, Thiết bị	199.747.775.636	41.651.466.526	158.096.309.110
Phương tiện vận tải	1.318.519.454	473.847.218	844.672.236
Thiết bị, dụng cụ quản lý	36.485.284	36.485.284	0
Tổng cộng	653.137.887.483	109.967.065.096	543.170.822.387

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc

6. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen Tây Bắc 3 năm gần nhất (2012 – 2014)

6.1. Lĩnh vực kinh doanh và năng lực sản xuất

Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc hoạt động trong lĩnh vực cung cấp điện năng với một nhà máy thủy điện (Nhà máy thủy điện Nậm La) đã đi vào hoạt động phát điện ổn định từ quý III năm 2011 đến nay.

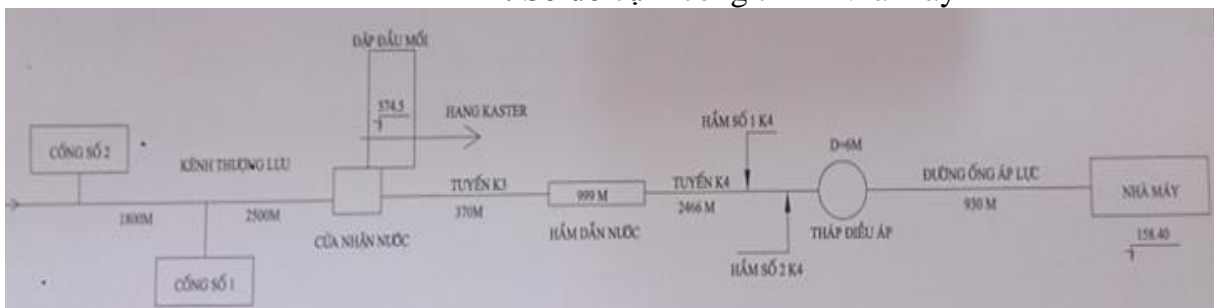
Nhà máy thủy điện Nậm La đặt tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La, tận dụng dòng nước từ suối Nậm La là một trong những dòng suối lớn nhất của tỉnh, có dòng chảy ổn định, được kiểm chứng qua số liệu thủy văn trong 40 năm qua.

Đây là nhà máy thủy điện sử dụng thế năng với cột nước cao 425m, tận dụng địa chất địa hình tại vùng thượng nguồn suối Nậm La là vùng núi cao, có độ dốc lớn, dòng chảy của suối ổn định. Nhà máy thủy điện Nậm La là một trong hai nhà máy thủy điện có cao độ lớn nhất cả nước. Cột nước 425m tạo áp lực qua kim phun vào tuabin. Lợi thế của nhà máy thủy điện sử dụng thế năng là không yêu cầu xây đập ngăn nước như những nhà máy thủy điện phổ biến khác, sử dụng động năng để phát điện. Nhờ đó, Nhà máy thủy điện Nậm La tránh chi phí xây đập cũng như rủi ro vỡ đập trong quá trình hoạt động. Mặt khác, tỉnh Sơn La hiện đang xây dựng Hồ Bản Mòng là một dự án hồ trữ nước lớn đang trong quá trình triển khai, sẽ đưa một đường dẫn nước bổ sung cho suối Nậm La, cải thiện dòng chảy dòng suối vào mùa khô, tăng điện năng sản xuất vào giờ cao điểm mùa khô cho nhà máy.

Công trình Nhà máy thủy điện gồm 2 cụm chính:

- Cụm đầu mối Thượng lưu: nằm tại thành phố Sơn La, cách trung tâm khoảng 7 - 10km gồm vùng trữ nước của lòng suối Nậm La, các đập ngăn trữ nước, tuyến ống dẫn nước)
- Tuyến năng lượng Hạ Lưu: Nhà máy phát điện và trạm điện nằm tại địa bàn huyện Mường La

Hình 2: Sơ đồ cụm công trình Nhà máy



Nguồn: Viwaseen Tây Bắc

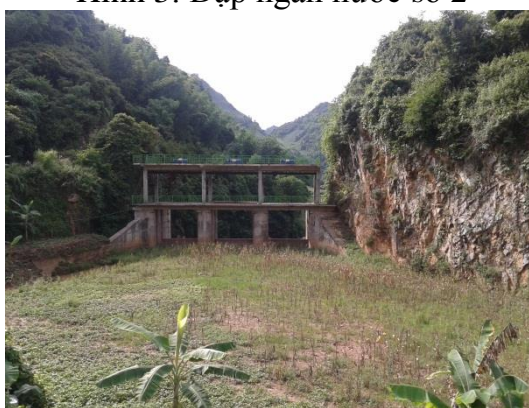
Hoạt động của 2 cụm công trình như sau:

❖ **Cụm đầu mối thượng lưu:**

Cụm đầu mối thượng lưu có chức năng là khu vực trữ nước, để nhà máy có thể tích nước phục vụ công tác điều tiết giờ phát điện nhiều hơn vào giờ cao điểm. Cụm đầu mối thượng lưu bao gồm:

- 01 hang tự nhiên và cửa ngăn nước: là hang tự nhiên chưa rõ thể tích. Vào mùa khô, nhà máy sẽ đóng cửa hang để nước không chảy vào hang, tập trung nước chảy vào đường ống dẫn về nhà máy. Vào mùa mưa, nhà máy sẽ mở cửa hang để trữ nước.
- Đập ngăn nước số 2: mùa mưa sẽ mở cửa cho nước chảy xuống vùng đất dân đang dùng để trồng trọt.

Hình 3: Đập ngăn nước số 2



Nguồn: Viwaseen Tây Bắc

- Khu vực cửa nhận nước: bao gồm diện tích khu vực trữ nước đã được mở rộng và đập ngăn nước số 1 có chức năng điều tiết khối lượng nước đủ dùng phát điện tối đa giờ cao điểm trong ngày

Hình 4: Khu vực cửa nhận nước



Nguồn: Viwaseen Tây Bắc

- Đường ống dẫn nước: Cửa nhận nước dẫn nước xuống một hầm dẫn nước vào đường ống ngầm chìm dưới đất dài 2 km. Đường ống này dẫn nước tới tháp điều áp để loại bỏ không khí khỏi nước xuống đường ống áp lực.

Hình 5: Đường ống dẫn nước đến tuyến năng lượng

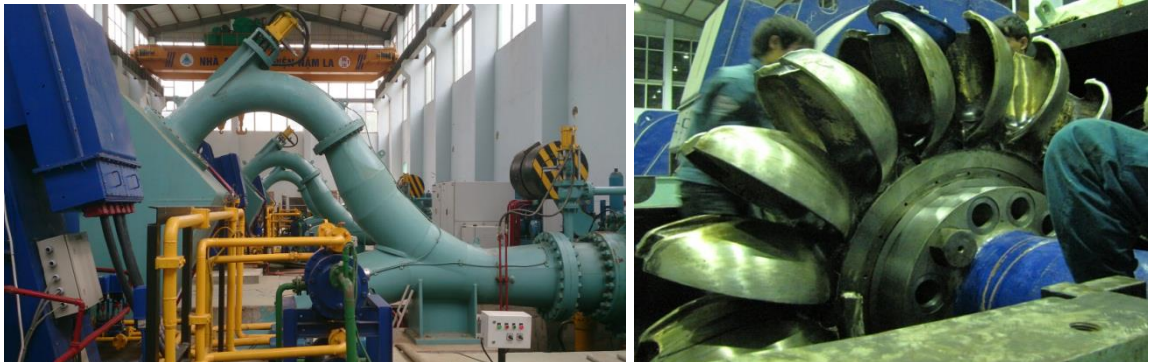


Nguồn: Viwaseen Tây Bắc

❖ **Cụm tuyến năng lượng:**

Cụm tuyến năng lượng là nhà máy phát điện gồm 3 máy phát sử dụng công nghệ tuabin cánh gáo có công suất thiết kế 9MW/ máy, vào giờ cao điểm có thể chạy hết công suất tới gần 10 MW/ máy. Vào giờ thấp điểm mùa khô, Công ty thường chỉ chạy một máy để tối đa hóa công suất vào giờ cao điểm, thời gian có giá điện cao hơn.

Hình 6: Thiết bị tuyến năng lượng



Nguồn: Viwaseen Tây Bắc

a) Hoạt động sản xuất kinh doanh

Đi vào hoạt động từ cuối năm 2011, Công ty đạt công suất tối đa từ năm 2012. Hoạt động kinh doanh của Công ty được đảm bảo từ hợp đồng 20 năm đã ký kết với Tổng công ty Điện lực Việt Nam (EVN) với giá điện áp dụng biểu chi phí tránh được do Cục điều tiết điện lực ban hành hàng năm do được xếp loại là nhà máy thủy điện nhỏ (công suất dưới 30MW) sử dụng công nghệ tái tạo.

Trong giai đoạn từ năm 2012 và 2013, Công ty đạt mức điện lượng sản xuất lần lượt là 91,7 triệu và 97,0 triệu Kwh, tương ứng với doanh thu 96 tỷ đồng và 99 tỷ đồng. Xét về mặt tăng trưởng, Công ty đạt tăng trưởng 6% về sản lượng và 3% về doanh thu trong năm 2013. Sang năm 2014, điện lượng sản xuất cũng chỉ tăng trưởng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

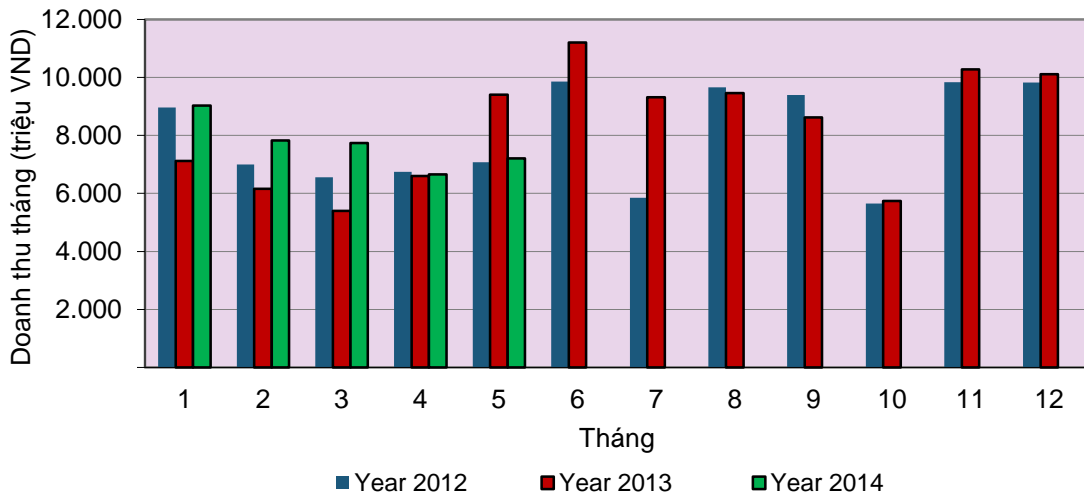
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



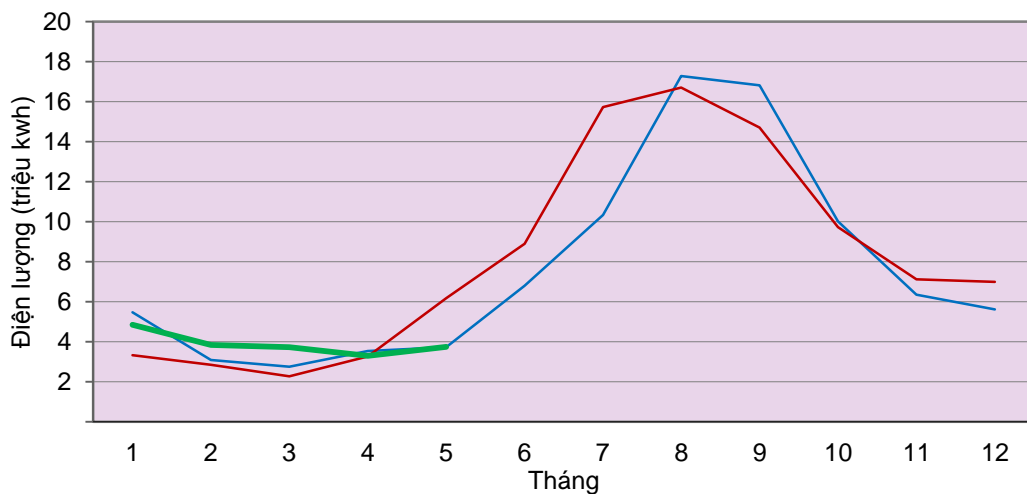
ở mức tương đương năm 2013 nhưng doanh thu tăng đến 8,7% trong năm 2014, ở mức 108 tỷ đồng cả năm.

Điện lượng Công ty sản xuất cao vào mùa mưa (từ tháng 7 đến tháng 10 hàng năm) và thấp hơn đáng kể trong mùa khô (tháng 11 đến tháng 6 hàng năm) tuy nhiên giá điện áp dụng vào mùa mưa thường thấp hơn mùa khô đáng kể nên doanh thu của Công ty không có nhiều biến động, ở mức 5 – 11 tỷ đồng/ tháng.

DOANH THU THEO THÁNG



ĐIỆN LƯỢNG SẢN XUẤT THEO THÁNG



Dự kiến trong năm 2015 sắp tới, Công ty sẽ đạt mức doanh thu cao hơn do điều chỉnh giá điện Công ty được áp dụng theo biểu chi phí tránh được mới theo Quyết định 12086/QĐ-BCT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Bảng 5: So sánh giá điện áp dụng biểu chi phí tránh được qua các năm

Đơn vị: đ/ kWh

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
 TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



		Mùa khô			Mùa mưa			Điện năng dư
		Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	
Giá điện năng	Năm 2013	647	624	582	624	585	566	283
	Năm 2014	647	624	582	624	585	566	283
	Năm 2015	638	634	631	607	613	620	310
	% thay đổi năm 2015	-1%	2%	8%	-3%	5%	10%	10%
Giá công suất	Năm 2013	1.805	(không áp dụng)					
	Năm 2014	1.805						
	Năm 2015	2.158						
	% thay đổi năm 2015	20%						

6.2. Phân tích doanh thu

Bảng 6: Doanh thu của Công ty trong 3 năm gần nhất

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2014	2013	2012
Tổng Doanh Thu	108.615.732.951	99.964.283.941	97.121.757.696
Doanh thu thuần	108.241.974.965	99.586.458.042	96.831.214.596
Tăng trưởng Doanh thu thuần	8,7%	2,8%	-
Doanh thu tài chính	373.757.986	377.825.899	290.543.100

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2013 và 2014

Toàn bộ doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đến từ bán điện. Doanh thu bán điện tăng lần lượt 8,7% và 2,8% trong năm 2013 và 2014.

Năm 2014, giá bán điện áp dụng theo biểu chi phí tránh được không thay đổi so với năm 2013, tuy nhiên mức tăng tương doanh thu của Công ty trong năm 2014 đạt được là nhờ cải thiện công suất hoạt động của các tổ máy để tăng sản lượng điện sản xuất vào giờ cao điểm – thời gian có mức giá bán điện cao hơn. Mặt khác, sang năm 2014,



điều kiện tự nhiên thuận lợi cũng góp phần giúp Công ty có thể điều tiết sản lượng điện sản xuất lớn vào giờ cao điểm mùa khô, tăng đáng kể doanh thu.

Doanh thu tài chính của Công ty là từ lãi tiền gửi tại Ngân hàng và cổ tức, lợi nhuận được chia đối với các khoản đầu tư tài chính. Doanh thu của Công ty được Tổng công ty Điện lực chuyển vào tài khoản định kỳ hàng tháng, do đó lãi tiền gửi phát sinh luôn ở mức ổn định qua các năm.

6.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Bảng 7: Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố trong 3 năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2014	2013	2012
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	99.856.428	-	
Chi phí nhân công	4.919.455.772	5.381.171.174	6.052.300.435
Chi phí khấu hao tài sản cố định	36.427.037.884	36.498.868.200	36.589.797.828
Chi phí dịch vụ mua ngoài	967.143.311	1.584.235.384	6.648.387.795
Chi phí khác	16.106.248.608	6.059.195.860	1.490.222.494
Tổng cộng chi phí sản xuất kinh doanh	57.519.742.003	49.523.470.618	50.780.708.552
% Tổng chi phí/ Doanh thu thuần	53%	50%	52%

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014

Bên cạnh tốc độ tăng trưởng doanh thu trung bình 5,7 trong năm 2013, 2014, Tổng chi phí sản xuất kinh doanh cũng có tăng trưởng nhẹ, nằm trong mức từ 49,5 tỷ năm 2013, tăng lên 57,5 tỷ năm 2014 (tương đương tỷ lệ tăng chi phí 16% trong năm 2014). Nguyên nhân chủ yếu nằm ở tăng đột biến đối với chi phí khác (6 tỷ năm 2013 lên 15,9 tỷ năm 2014).

Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, không có nhiều thay đổi qua các năm với chi phí khấu hao tài sản cố định ở mức 36 tỷ qua các năm, chiếm 63% tổng chi phí trong năm 2014, 74% trong năm 2013.



Chi phí nhân công chỉ chiếm từ 8% - 10% tổng chi phí qua các năm, xét về quy mô, giảm 15% trong năm 2014 cho thấy Công ty đã sử dụng nhân công hiệu quả hơn trong hoạt động kinh doanh của mình.

Ngoài các chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố nằm trong Giá vốn sản xuất và Chi phí quản lý doanh nghiệp, Chi phí lãi vay cũng đóng vai trò quan trọng đối với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm, chiếm đến 99% Doanh thu trong năm 2012, 74% trong năm 2013 và 51% trong năm 2014. Do Công ty có khoản vay ngân hàng lớn trong quá trình đầu tư dự án, mọi biến động lãi suất nói chung có xu hướng giảm mạnh trong các năm qua, giảm bớt đáng kể chi phí lãi vay của Công ty qua các năm.

Bảng 8: Chi phí tài chính trong 3 năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	2014	2013	2012
Chi phí lãi vay	55.430.915.876	73.958.443.019	96.141.004.288
% Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	51%	74%	99%
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện		3.386.640	24.756.026
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	1.688.431.991	1.515.608.826	
Phân bổ chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn XDCB	785.555.680	785.555.680	783.913.394
Phí trả nợ trước hạn			300.000.000
Cộng Chi phí tài chính	57.904.903.547	76.262.994.165	97.249.673.708

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014

6.4. Trình độ công nghệ

Dự án Nhà máy thủy điện Nậm La do CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc được đầu tư xây dựng bắt đầu từ năm 2008, và được trang bị các thiết bị hiện đại có chất lượng cao. Nhà máy thủy điện sử dụng tuabin cánh gáo xuất xứ Ấn Độ, cùng máy phát điện được sản xuất tại Rumani và hệ thống thiết bị điện nhập khẩu từ Châu Âu.

6.5. Tình hình nghiên cứu, phát triển



Dù mới đưa vào hoạt động 3 năm trở lại đây, Công ty không ngừng nghiên cứu, nâng cao năng lực sản xuất của hệ thống trang thiết bị nhà máy, giảm rủi ro và chi phí sửa chữa, tăng doanh thu cho Công ty.

7. Tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc trong 2 năm gần nhất (2013 – 2014)

Bảng 9: Một số chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
1.	Tổng tài sản	594.489	633.022
2.	Nợ phải trả	532.407	564.332
3.	Vốn chủ sở hữu	62.082	68.690
4.	Doanh thu thuần	108.242	99.586
5.	Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.809)	(26.121)
6.	Lợi nhuận khác	0	182
7.	Lỗ trước thuế	(7.809)	(25.978)

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014

❖ Biến động tài sản:

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2014 giảm 38 tỷ đồng so với năm 2013 chủ yếu do việc khấu hao tài sản cố định ở mức khoảng 36 tỷ đồng/năm và thanh lý khoản đầu tư vào liên doanh giữa Công ty và Công ty cổ phần Khoáng sản Tây Bắc khoảng 6,9 tỷ đồng. Bên cạnh đó, chi phí xây dựng dở dang của Công ty tăng từ 2,5 tỷ đồng lên 5,7 tỷ đồng do phát sinh thêm các chi phí đầu tư vào nhà máy thủy điện Nậm La.

❖ Biến động nợ phải trả:

Nợ phải trả giảm chủ yếu do giảm dư nợ vay dài hạn khoảng 34 tỷ trong năm 2014 cho Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.

❖ Biến động vốn chủ sở hữu:

Kể từ khi thành lập đến nay, do trong quá trình đầu tư, vận hành chưa ổn định nên Công ty liên tục có kết quả kinh doanh lỗ, mức lỗ tương ứng trong 3 năm gần nhất lần lượt là 51,8 tỷ đồng, 25,9 tỷ đồng và 7,8 tỷ đồng. Mức lỗ này thâm hụt khoảng 85 tỷ nguồn vốn chủ sở hữu đến cuối năm 2014.

**❖ Kết quả kinh doanh:**

Doanh thu tăng trong năm 2014 chủ yếu do Công ty điều chỉnh thời gian vận hành tổ máy phát điện, nâng sản lượng điện phát trong chu kỳ giao dịch/ chu kỳ thanh toán cao điểm khiến cho doanh thu bán điện tăng nhẹ khoảng 8% .

Lỗ trước thuế của Công ty năm 2014 giảm đáng kể do hoạt động đã đi vào ổn định, chi phí lãi vay giảm khoảng 18,5 tỷ (tương đương 25%) so với năm 2013 do dư nợ vay giảm khoảng 34 tỷ đồng và lãi suất giảm từ 20% xuống còn 11,5% trong năm 2014.

7.1. Tình hình công nợ của công ty tại ngày 31/12/2014**a) Công nợ giữa CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc và Tổng công ty đầu tư nước và môi trường Việt Nam - CTCP**

Tại ngày 31/12/2014, không có công nợ giữa CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc và Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam

b) Các khoản phải thu**Bảng 10: Các khoản phải thu tại ngày 31/12/2014**

	Số dư (đồng)
Phải thu khách hàng	10.980.482.901
Trả trước cho người bán	276.367.684
Các khoản phải thu khác	224.837.119
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(159.997.951)

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014

Số dư phải thu khách hàng là khoản phải thu của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc (10,7 tỷ đồng) và Công ty TNHH MTV Cơ khí và Xây dựng Nguồn điện (274 triệu đồng).

Số dư trả trước cho người bán chủ yếu là các khoản phải trả cho nhà cung cấp thiết bị, dịch vụ xây dựng nhà máy thủy điện Nậm La.

Các khoản phải thu chủ yếu là phải thu tạm ứng của người lao động đã nghỉ việc và đã được lập dự phòng đầy đủ.

c) Các khoản phải trả

**Bảng 11: Các khoản phải trả tại ngày 31/12/2014**

	Số dư (đồng)
Phải trả người bán	22.576.675.227
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	5.370.246.870
Phải trả người lao động	704.407.090
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.805.913.840

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014

Trong số các khoản phải trả người bán, khoản phải trả cho nhà cung cấp thiết bị của nhà máy thủy điện Nậm La là Công ty Boving Ấn Độ (11,6 tỷ đồng), chi nhánh CTCP Tư vấn công trình và kỹ nghệ đỉnh cao (1,99 tỷ đồng) và CTCP Tập đoàn Đầu tư Thương mại Công nghiệp Việt Á (1,79 tỷ đồng), chiếm tỷ trọng 68,35% tổng số dư.

Các khoản phải nộp Nhà nước chủ yếu là thuế tài nguyên với mức thuế suất khai thác đất và nước lần lượt là 7% và 2% có số dư còn phải nộp cuối năm 2014 là hơn 1,1 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty phải nộp thuế giá trị gia tăng hơn 1 tỷ đồng, thuế thu nhập cá nhân 56 triệu đồng. Các khoản phí và phải nộp khác hơn 3 tỷ đồng.

Công ty chưa phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp do hoạt động kinh doanh lỗ.

Các khoản phải trả, phải nộp khác chủ yếu là lãi vay phải trả ngân hàng Bưu điện Liên Việt (2,729 tỷ đồng).

d) Vay nợ

Bảng 12: Dư nợ vay tại ngày 31/12/2014

	Số dư (đồng)
Vay ngắn hạn	213.760.000
Vay dài hạn	500.736.363.034
<i>Dư nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 1612⁽¹⁾</i>	<i>239.524.333.118</i>
<i>Dư nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 1712⁽²⁾</i>	<i>261.212.029.916</i>

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014

Công ty không có hợp đồng vay ngắn hạn với ngân hàng, số dư vay ngắn hạn là các khoản vay dài hạn đến hạn thanh toán trong vòng 01 năm.

Thông tin chi tiết về dư nợ vay dài hạn của các hợp đồng như sau:



(1) Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 1712- ĐĐ-CG ngày 07/06/2012 có thời hạn vay 130 tháng 22 ngày. Mục đích vay: Thanh toán các chi phí đầu tư, mua sắm, xây dựng và các chi phí hợp lý khác cho việc thực hiện dự án nhà máy thủy điện Nậm La, trả nợ vay cho Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí – Chi nhánh Nam Định.

(2) Khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 1612-ĐĐ-CG ngày 7/06/2012 có thời hạn vay 120 tháng. Mục đích: Thanh toán các chi phí đầu tư, mua sắm, xây dựng và các chi phí hợp lý khác cho việc thực hiện dự án nhà máy thủy điện Nậm La, trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP Công thương Sơn La.

7.2. Chỉ số tài chính của Công ty năm 2013 – 2014

Bảng 13: Chỉ số tài chính Công ty 2013 - 2014

TT	Chỉ tiêu	2014	2013
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,4	1,3
2	Hệ số thanh toán nhanh	1,3	1,3
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Tổng nợ phải trả/trên tổng tài sản	0,9	0,9
2	Nợ dài hạn/vốn chủ sở hữu	8,1	7,8
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho	41	31,7
2	Vòng quay tổng tài sản	0,2	0,2
Chỉ tiêu khả năng sinh lời			
1	Lỗ trước thuế/ Doanh thu thuần	-0,1	-0,3
2	ROE	-0,1	-0,4
3	ROA	-0,01	-0,04
4	Lỗ thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	-0,1	-0,3

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc năm 2014



Các hệ số thanh toán của Công ty đều ở mức cao, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty.

Hệ số nợ chiếm tỷ trọng khá cao, đặc biệt là nợ vay dài hạn ngân hàng chiếm 94% tổng nợ phải trả và 8,06 lần vốn chủ sở hữu. Vì vậy, chi phí lãi vay là gánh nặng tài chính cho Công ty khi chiếm gần 50% doanh thu.

Do vẫn đang trong quá trình đầu tư, vận hành thử và từng bước cung cấp điện ra thị trường nên kết quả kinh doanh của công ty tiếp tục lỗ. Với xu hướng ổn định về sản lượng, giá bán điện tăng và mức lãi suất vay giảm 50% so với 2013, dự kiến kết quả kinh doanh năm 2015 của công ty sẽ bắt đầu có lãi.

8. Đánh giá chung về Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc

8.1. Hoạt động kinh doanh

Dự án đầu tư xây dựng thủy điện Nậm La thực hiện đúng tiến độ, kết quả kinh doanh của Công ty trong các năm qua phản ánh đúng kế hoạch kinh doanh trong phương án khả thi đã được phê duyệt.

Với đặc thù về vị trí địa lý nằm ở lưu vực sông Nậm La có nền địa chất và lưu lượng nước khá ổn định trong vòng 4 thập kỷ qua, dự kiến khi cả 3 tổ máy được chính thức được phát điện và vận hành ổn định, sản lượng phát điện của Công ty sẽ tăng trưởng và ổn định. Theo đó, doanh thu và lợi nhuận của công ty sẽ có khả năng tăng trưởng theo mức tăng giá bán điện và kết quả đàm phán với Tổng công ty điện lực miền Bắc.

Tuy nhiên, tỷ trọng nợ vay quá cao khiến kết quả kinh doanh phụ thuộc đáng kể vào biến động lãi suất và khả năng đàm phán lãi suất của Công ty với ngân hàng cũng như biến động tỷ giá.

8.2. Triển vọng phát triển ngành

a) Về nhu cầu điện năng

Ngành điện hiện nay vẫn đang là ngành có nhu cầu lớn hơn khả năng sản xuất trong nước. Theo Quy hoạch phát triển điện lực 2011-2020 được thông qua từ năm 2009, dự báo nhu cầu tiêu thụ điện toàn quốc theo phương án cơ sở đến năm 2015 là 169 tỉ kWh, đến năm 2020 là 290 tỉ kWh.

Tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ điện bình quân từng giai đoạn 2011-2015, 2016-2020, 2021-2030 lần lượt được dự báo là: 14,4%; 11,3% và 7,8%/năm. Tổng công suất các nguồn điện đến năm 2020 đạt 75.000 MW, đến năm 2030 đạt 146.800 MW. Tuy



nhiên, thực tế đến nay tổng công suất các nhà máy điện và sản lượng điện là 32.500 MW và 145 tỉ kWh.

Tổng vốn đầu tư cho toàn ngành điện đến năm 2020 ước tính khoảng 929.000 tỉ đồng (tương đương với 48,8 tỉ đô la, bình quân mỗi năm cần khoảng 4,88 tỉ đô la). Giai đoạn 2021-2030 ước tính tổng đầu tư khoảng 1,43 triệu tỉ đồng (tương đương khoảng 75 tỉ đô la).

b) Về triển vọng điều chỉnh giá bán điện

Hiện nay sau nhiều lần tăng giá điện thì giá bán lẻ điện của Việt Nam hiện ở mức bình quân 1.369 đồng/kWh (chưa có VAT) (tương đương 7 cent/kWh) hiện đang thấp hơn so với khu vực (bình quân trên 10 cents/kWh). Do đó, trong tương lai giá bán điện có khả năng sẽ được Chính phủ cho phép tăng nhằm mục tiêu chuẩn bị cho quá trình xây dựng thị trường điện cạnh tranh và khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực.

c) Về mức độ tham gia ngành và triển vọng xây dựng thị trường điện cạnh tranh

Với đặc thù của ngành sản xuất điện, chi phí đầu tư và vận hành các nhà máy sản xuất điện khá lớn nhưng giá điện thương phẩm hiện đang bị kiểm soát đầu ra và mức giá bán điện thương phẩm còn khá thấp nên rào cản gia nhập thị trường cao. Do đó, đối tượng tham gia thị trường sản xuất điện tại Việt Nam chủ yếu là các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các Tổng Công ty/ Tập đoàn công nghiệp nặng khác. Việc đầu tư vào ngành điện gần đây được khuyến khích và hỗ trợ rất nhiều từ Chính phủ với nhiều phương án cụ thể như: hỗ trợ nguồn vốn vay có lãi suất thấp từ các tổ chức quốc tế, hỗ trợ từ chính sách thuế và đầu tư, hỗ trợ giá nguyên liệu đầu vào, và điều chỉnh giá bán điện theo cơ chế thị trường ...

Hiện nay có nhiều đề án tái cơ cấu ngành điện nhằm xây dựng thị trường điện cạnh tranh. Nếu việc tái cơ cấu này thành công sẽ giải quyết được nhiều vấn đề hiện còn tồn tại trong thị trường điện, giảm tính độc quyền của một số doanh nghiệp đầu ngành và tăng tính hấp dẫn của ngành điện.



V. THÔNG TIN VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

1. Căn cứ pháp lý

- Công văn số 1939 /BXD-QLDN của Bộ Xây dựng ngày 31/08/2015 về việc chấp thuận để Tổng công ty VIWASEEN thoái toàn bộ vốn góp tại CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc;
- Nghị quyết số 283/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP ngày 12/10/2015 phê duyệt giá khởi điểm, phương thức và thông tin chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty tại CTCP Thủy điện Viwaseen-Tây Bắc;
- Nghị quyết số 304/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP ngày 09/12/2015 về việc Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty tại CTCP Thủy điện Viwaseen – Tây Bắc;

2. Mục đích của việc chào bán cổ phần:

Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc là một trong những công ty liên kết, Tổng công ty nắm giữ 28,67% vốn điều lệ. Công ty không hoạt động trong ngành, lĩnh vực nằm trong danh mục phân loại những doanh nghiệp Nhà nước cần nắm giữ cổ phần. Mục đích chuyển nhượng vốn tại doanh nghiệp là thu hồi vốn Tổng công ty đầu tư tại doanh nghiệp khác không hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chính của Tổng công ty.

Việc Tổng công ty thoái vốn tại CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc đã được Bộ Xây dựng phê duyệt trong Đề tái tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2013 – 2015 và được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định 2438/QĐ-TTg ngày 16/12/2013 phê duyệt Phương án cổ phần hóa của Tổng công ty.

Vì vậy, Tổng công ty có nhu cầu thoái toàn bộ vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc nhằm tập trung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty và đầu tư các dự án theo kế hoạch đã được phê duyệt, cơ cấu lại danh mục các công ty góp vốn để tập trung cho vào việc quản lý các khoản đầu tư tại công ty con và phù hợp với Đề án tái cơ cấu cũng như Phương án cổ phần hóa Tổng công ty đã được phê duyệt.

Việc chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Thủy điện VIWASEEN - Tây Bắc chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của công ty này.

3. Thông tin liên quan về việc chào bán cổ phần

❖ Thông tin về tổ chức có cổ phần được chào bán

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Thủy điện VIWASEEN - Tây Bắc

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



- Trụ sở đăng ký: Số 01, đường Lò Văn Giá, tổ 2, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Việt Nam
- Vốn điều lệ đăng ký: 150.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp: 147.689.500.000 đồng
- Tổng số cổ phần đã phát hành: 14.768.950 cổ phần
- ❖ **Tổng số cổ phần chào bán:** 4.200.000 cổ phần (tương ứng 28,44% Vốn điều lệ thực góp)
- ❖ **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- ❖ **Mệnh giá:** 10.000 đồng/ cổ phần
- ❖ **Hình thức chào bán:** bán đấu giá công khai toàn bộ 4.200.000 cổ phần theo 01 lô duy nhất
- ❖ **Giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá:** 42.840.000.000 đồng
- ❖ **Bước giá:** 420.000.000 đồng/ lô cổ phần bán đấu giá
- ❖ **Số bước giá:** 01

4. Đối tượng tham gia đấu giá

- Đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có khả năng tài chính và có nhu cầu mua cổ phần CTCP Thủy điện Viwaseen - Tây Bắc đáp ứng các điều kiện tham gia đấu giá dưới đây.

- Điều kiện tham gia đấu giá:
 - o Có khả năng tài chính;
 - o Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty;
- Đối tượng không được tham gia đấu giá: Các tổ chức tài chính trung gian và cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia vào việc tư vấn phương án chuyển nhượng vốn, định giá doanh nghiệp, kiểm toán báo cáo tài chính.

5. Thời gian và địa điểm đăng ký tham gia đấu giá và tổ chức bán đấu giá cổ phần:

5.1. Đăng ký tham gia đấu giá

- Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá:
Từ ngày 10 tháng 12 năm 2015 đến ngày 16 tháng 12 năm 2015
(Sáng từ 8h30 – 11h00; chiều từ 13h30-15h30)



- Địa điểm làm thủ tục đăng ký:
 - ❖ Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP
Địa chỉ: 52 Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
 - ❖ Chi nhánh Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP tại Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ: Lầu 4, Khu A Tòa nhà Waseco, Số 10 Phổ Quang, Phường 2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 20% giá trị lô cổ phần tính theo giá khởi điểm (trương đương số tiền đặt cọc là 8.568.000.000 đồng) trước 15 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2015. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản:

Số tài khoản: 10201.000000.1104

Chủ tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam - CTCP

Mở tại: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

– Chi nhánh Ba Đình, Hà Nội

5.2. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín và bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại các địa điểm đăng ký nêu trên chậm nhất trước 15 giờ 30 phút ngày 18 tháng 12 năm 2015.

5.3. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá

- Thời gian: vào lúc 9h00 ngày 22 tháng 12 năm 2015
- Địa điểm: Tại trụ sở Tổng công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam - CTCP
Địa chỉ: 52 Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 84 4 3843 2530
Fax: 84 4 3843 1246
- Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phần đối với Nhà đầu tư trúng giá: từ ngày 23/12/2015 đến 16 giờ 00 phút ngày 25/12/2015.
- Thời hạn trả cọc đối với nhà đầu tư tham gia đấu giá nhưng không mua được cổ phần: trong vòng 06 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá (trước ngày 30/12/2015).

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN VIWASEEN – TÂY BẮC



TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

Hà Nội, ngày 1. tháng 12 năm 2015

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM – CTCP



[Handwritten Signature]
LÊ KHẢ MẠNH